

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Chiến
2. Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện như thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lâm Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023HSST-QĐ ngày 16/3/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H; sinh ngày 08/8/1968 tại xã Quảng Hải, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đình Đ (đã chết) và bà Lê Thị H (đã chết);

Có vợ là Nguyễn Thị N (đã chết) và 02 con sinh năm 1995 và 1998;

Tiền sự: Không.

Tiền án (có 02 tiền án): Tại bản án số 37/2015/HSST ngày 17/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện N, tuyên phạt Nguyễn Quang H 34 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản án số 51/2019/HS-ST ngày 24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, xử phạt 34 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân huyện N1, tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công

dân”. Năm 2015 bị Công an huyện Như Thanh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2022, đến ngày 22/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Như Thanh - Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thị L; sinh ngày 06 tháng 10 năm 1981 tại xã Hoàng Trinh, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết);

Có chồng là Lê Tuấn T và 06 con, sinh các năm 2001, 2004, 2006, 2016 và sinh đôi năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 06/2011/HSST, ngày 01/3/2011, Lê Thị L bị Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Thanh Hóa, tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; chấp hành xong bản án năm 2012.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 19/9/2022, đến ngày 20/9/2022 bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Như Thanh - Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hà Văn T - sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố Q, thị trấn Y, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Hà Văn T1 - sinh năm 2004

Địa chỉ: Khu phố Q, thị trấn Y, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 15/9/2022, Hà Văn T1 sử dụng số điện thoại 0349.215.659 gọi cho Nguyễn Quang H qua số điện thoại 0375.494.362 để hỏi mua ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng để về sử dụng, thì được Huy đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Tình nhờ Hà Văn T, sinh năm 1994, trú tại Khu phố Quế Phú, thị trấn Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, điều khiển xe máy, BKS 36N6 – 7632, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius đời Hà Văn T1 đến nhà ở của Nguyễn Quang H, thuộc địa phận thôn X, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, Thanh đứng bên ngoài còn Tình đi vào trong nhà gặp Huy để mua ma túy, khi cả hai đang giao dịch mua bán thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội

phạm về HS-KT-MT Công an huyện Như Thanh, phối hợp cùng Công an xã X bắt quả tang. Thu giữ trong tay phải của Hà Văn T1 01 gói ni lông bên trong có mảnh giấy chứa chất bột màu trắng ngà, nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Reno 2F, màu xanh lam. Thu giữ trong túi áo phía trước ngực của Nguyễn Quang H số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu đen. Thu giữ của Hà Văn T 01 xe mô tô BKS 36N6 - 7632, nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius. Ngoài ra, không thu giữ gì thêm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang H tại thôn X, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, thu giữ tại chân cánh cửa gỗ của gian bếp có 01 gói giấy học sinh dòng kẻ ngang bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, nghi là ma túy và 01 gói giấy bạc, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có 01 gói ni lông có chứa chất bột màu trắng ngà, nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu M2). Ngoài ra, không thu giữ gì thêm.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn T1, ở Khu phố Quế Phú, thị trấn Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Về nguồn gốc số ma túy của Nguyễn Quang H khai nhận đã mua từ Lê Thị L và một người đàn ông tên “T2”, cụ thể như sau:

Đối với ma túy mua của Lê Thị L: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 04/9/2022, Nguyễn Quang H sử dụng số điện thoại 0375.494.362 gọi đến số 0332.139.193 của Lê Thị L hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, loại Heroine để về bán lại kiếm lời, thì được L đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 00 phút, cùng ngày tại khu vực Cổng Công ty phân bón T, thuộc địa bàn xã H1, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Lê Thị L gói ma túy vào mảnh ni lông màu đen rồi giao dịch mua bán với Nguyễn Quang H để lấy 1.000.000 đồng. Sau khi mua về H cất giữ tại chân cánh cửa gỗ gian bếp để có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời; quá trình cất giữ, có một lần bị cáo lấy ma túy ra để sử dụng, khối lượng không đáng kể. Sau đó, H đã đổ số ma túy trên vào mảnh giấy bạc một mặt màu vàng rồi gói lại để tiếp tục cất giữ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 15/9/2022 Hà Văn T1 đến hỏi mua ma túy thì Nguyễn Quang H trích một phần ma túy mua của L, gói vào mảnh giấy rồi cho vào túi ni lông để bán cho Tỉnh; khi đang giao dịch mua bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Như Thanh bắt quả tang.

Đối với ma túy mua của người đàn ông tên “T” (H không biết lý lịch nhân thân của người đàn ông này): Vào ngày 10/9/2022 sau khi thấy lượng ma túy mua của Lê Thị L còn lại ít và giá bán đắt nên Nguyễn Quang H đã đi lên huyện N1 để tìm nguồn mua ma túy mới, khi đang đi dọc quốc lộ 45 thuộc địa phận huyện N1 thì H có gặp người đàn ông tự giới thiệu tên T2 và biết T2 đang có ma túy bán với giá rẻ nên Nguyễn Quang H hỏi mua thì được T2 đồng ý. Sau đó, T2 đi lại bụi cỏ

ven đường lấy 01 gói giấy giấy vờ học sinh bên trong có 01 gói ni lông có chứa ma túy, loại Heroine rồi bán cho H với giá 400.000 đồng. Sau đó, H mang số ma túy này về cất giữ ở chân cánh cửa bếp để nếu có ai hỏi mua thì H bán để kiếm lợi nhuận.

Ngày 19/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thị L và đã thu giữ trên người L có 01 gói ni lông, màu đen bên trong có chứa chất rắn dạng cục, nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu M). Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thị L, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 3149/KL-KTHS ngày 17/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất bột màu trắng ngà thu giữ trên người Hà Văn T1 là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,018 gam.

Chất bột màu trắng ngà gói bằng giấy vờ học sinh, thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Quang H (mua của T2) là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,549 gam.

Chất bột màu trắng ngà gói bằng giấy bạc một mặt vàng, thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Quang H (mua của L) là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,076 gam.

Tại bản kết luận giám định số 3266/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Chất rắn màu trắng dạng cục thu giữ trên người Lê Thị L là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 4,520 gam.*

Đối với số ma túy mà H đã sử dụng sau khi mua của L, cả H và L đều không xác định được khối lượng. Vì vậy chỉ xác định được khối lượng ma túy mà Nguyễn Quang H mua bán trái phép với Lê Thị L là 0,094 gam, với người đàn ông tên “T2” là 0,549 gam, tổng cộng 0,643 gam. Đồng thời xác định tổng khối lượng ma túy thu được trên người Lê Thị L và khối lượng ma túy L đã bán cho H là 4,614 gam.

Tại cơ quan SCDT, Lê Thị L trình bày: Vào sáng ngày 04/9/2022 Lê Thị L sử dụng số điện thoại 0332.139.193 gọi điện đến số 0334.229.363 (số thuê bao này đăng ký thông tin thuê bao là Ngô Thị Hòa, sinh năm 1958, trú tại xã Tiến Lộc, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa) cho một người đàn ông tên là “Hoa” (L không biết chính xác lai lịch, nhân thân của người này) để mua 1.000.000 đồng ma túy về bán kiếm lời thì được “Hoa” đồng ý và đã bán cho L. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã dùng nhiều biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng không xác định được thông tin người bán ma túy cho L.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Quang H và Lê Thị L về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với người đàn ông tên “T2” đã bán ma túy cho Nguyễn Quang H và người đàn ông tên “Hoa” đã bán ma túy cho Lê Thị L: Do L và H không nhớ đặc điểm nhận dạng và thông tin cá nhân của những người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi Hà Văn T1 đã mua 0,018 gam Heroine từ Nguyễn Quang H về sử dụng. Do không đủ khối lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong 02 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0332.139.193, thu giữ trên người Lê Thị L; 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0375 494 362, thu giữ trên người Nguyễn Quang H; 01 điện thoại di động OPPO Reno 2F kèm theo sim số thuê bao 0349 215 659, thu của Hà Văn T1 (là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn T). Các mẫu vật này được trong phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Quang H.

- Số tiền 1.000.000 đồng là tài sản do phạm tội mà có do Lê Thị L tự nguyện giao nộp

Các vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh để bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô YAMAHA loại sirius, BKS 36N6 - 7632 thuộc quyền sở hữu của anh Quách Văn L, sinh năm 1979, trú tại thôn Phú Quang, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Anh L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe.

Tại bản cáo trạng số 08/CT- VKS - NT ngày 28/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm p, q khoản 2 Điều 251; truy tố Lê Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Quang H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị L: từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

- Đề nghị miễn hình phạt phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về vật chứng, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo phạm tội mà có, bao gồm: Nguyễn Quang H 500.000 đồng, Lê Thị L 1.000.000 đồng.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 02 điện thoại NOKIA Nguyễn Quang H và Lê Thị L sử dụng làm phương tiện phạm tội;

Trà lại cho anh Hà Văn T 01 điện thoại di động OPPO Reno 2F kèm theo sim số thuê bao 0349 215 659.

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Nguyễn Quang H và Lê Thị L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Phân tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh T không gây trở ngại cho việc xét xử và không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Quang H và Lê Thị L đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Để có tiền chi tiêu, Lê Thị L đã mua trái phép 4,614 gam Heroin của một người không rõ lai lịch về bán kiếm lời. Ngày 04/9/2022 L đã bán cho Nguyễn Quang H 0.094 gam Heroin. Còn lại 4,520 gam, L tàng trữ trong người để tiếp tục

bán cho người có nhu cầu. Đối với Nguyễn Quang H, ngoài số ma túy mua của L, H còn mua trái phép của một người đàn ông không quen biết 0,549 gam Heroin về để bán kiếm lời. Bản thân H đang có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H và Lê Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố Nguyễn Quang H theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251; truy tố Lê Thị L theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

q) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự; có sức khỏe nhưng không chịu lao động để có thu nhập hợp pháp mà đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, người nghiện ma túy ngày càng ốm yếu, suy kiệt sức khỏe, tinh thần, đặc biệt việc nghiện và sử dụng bằng cách tiêm chích là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh đại dịch HIV, AIDS và cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục nhằm ngăn chặn hoạt động liên quan đến tội phạm ma túy; bị cáo nhận thức rõ nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng kịp thời để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi phạm tội của các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của Nguyễn Quang H thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và “Phạm tội từ 02 lần trở lên” đã là tình tiết định khung hình phạt nên không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về nhân thân*: Các bị cáo đều không có nhân thân tốt, thể hiện: Đều đã bị Tòa án có thẩm quyền kết án về hành vi phạm tội.

[7] *Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi*, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người lương thiện.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, không thể tự lao động kiếm tiền trong thời gian chấp hành án. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung thì các bị cáo sẽ khó có điều kiện chấp hành hình phạt bổ sung. Nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho Nguyễn Quang H và Lê Thị L là phù hợp.

[10] *Về phân vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần xử lý vật chứng của vụ án như sau:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo phạm tội mà có, bao gồm: Nguyễn Quang H 500.000 đồng, Lê Thị L 1.000.000 đồng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0332.139.193, thu giữ trên người Lê Thị L và 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0375 494 362, thu giữ trên người Nguyễn Quang H;

- Chiếc điện thoại điện thoại di động OPPO Reno 2F kèm theo sim số thuê bao 0349 215 659, thu trên người Hà Văn T1 là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn T. Anh T không biết Tình dùng điện thoại của mình để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại điện thoại trên cho anh Hà Văn T là phù hợp.

- 01 xe mô tô YAMAHA loại sirius, BKS 36N6 - 7632 thuộc quyền sở hữu của anh Quách Văn L, sinh năm 1979, trú tại thôn Phú Quang, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Anh L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe là phù hợp.

[11] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Quang H, Lê Thị L đều thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 331; 333; 336; 337 của bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, các điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Quang H, Lê Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: Các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (16/9/2022).

Xử phạt bị cáo Lê Thị L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ (19/9/2022).

Về vật chứng: Áp dụng: Các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng do Nguyễn Quang H phạm tội mà có. Số tiền trên hiện đang được gửi trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh tại Kho bạc Nhà nước huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa theo ủy nhiệm chi ngày 09/3/2023 của Công an huyện Như Thanh

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do Lê Thị L phạm tội mà có. Số tiền trên hiện đang được gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0001970 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0332.139.193, thu giữ trên người Lê Thị L và 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo sim số thuê bao 0375 494 362, thu giữ trên người Nguyễn Quang H;

- Trả lại cho anh Hà Văn T 01 chiếc điện thoại di động OPPO Reno 2F kèm theo sim số thuê bao 0349 215 659, thu trên người Hà Văn T1.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 11/2023/TSTV ngày 09/3/2023 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh và Cán bộ Công an huyện Như Thanh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Quang H, Lê Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Thanh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án DS (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Huy